

TRƯỜNG TIỂU HỌC:
Họ và tên:
Lớp:

ĐỀ ÔN LUYỆN HỌC KỲ I (7)
Môn: TOÁN - LỚP 5

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:

Câu 1. Số gồm 5 đơn vị, 8 phần trăm được viết là:

- A. 5,8 B. 8,5 C. 5,08 D. 8,05

Câu 2. Chữ số 5 trong số thập phân nào dưới đây ở hàng phần mười?

- A. 0,52 B. 1,05 C. 4,125 D. 51,3

Câu 3. Làm tròn số thập phân 12,486 đến hàng phần trăm, ta được kết quả là:

- A. 12,48 B. 12,49 C. 12,50 D. 12,5

Câu 4. Hỗn số nào dưới đây lớn nhất?

- A. $3\frac{1}{2}$ B. $4\frac{1}{5}$ C. $4\frac{3}{4}$ D. $3\frac{5}{8}$

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

$0,3402 \text{ km}^2 + 28,6 \text{ ha} = \dots\dots\dots \text{ ha}$

- A. 62,62 B. 62,623 C. 62,02 D. 62,3402

Câu 6. Một bảng hiệu quảng cáo hình tam giác có độ dài cạnh đáy là 6,4 cm và chiều cao tương ứng là 3,5 cm. Diện tích của bảng hiệu đó là:

- A. 11,2 cm² B. 22,4 cm² C. 9,9 cm² D. 12,8 cm²

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Đặt tính rồi tính:

$34,58 + 8,7$

$46,72 - 28,45$

$18,4 \times 4,6$

$68,88 : 7,2$

.....
.....
.....
.....

Bài 2. Tính nhẩm:

a) $4,25 \times 100 = \dots\dots\dots$

c) $38,6 : 0,01 = \dots\dots\dots$

b) $12,8 \times 0,001 = \dots\dots\dots$

d) $567,4 : 1000 = \dots\dots\dots$

Bài 3. Hoàn thiện bảng sau:

Đọc số thập phân	Viết số thập phân	Làm tròn đến số tự nhiên gần nhất
Mười hai phẩy không tám sáu		
.....	35,72	
Không phẩy chín bốn một		

Bài 4. Tính giá trị của biểu thức:

a) $2,48 + 2,48 \times 5 + 2,48 \times 4$

b) $12,5 \times 4,8 + 12,5 \times 5,2$

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Tính diện tích của các hình sau:

a)

b)



.....

.....

.....

.....

Bài 6. Để chuẩn bị cho lễ hội hoa của trường, các bạn học sinh lớp 5A thiết kế một bồn hoa hình thang có hai đáy lần lượt là 14 m và 26 m, chiều cao 12 m. Ở chính giữa bồn hoa, các bạn dành ra một phần đất hình tròn có bán kính 2 m để trồng hoa hồng, phần đất còn lại dùng để trồng cỏ xanh. Tính diện tích phần đất trồng cỏ xanh.

Bài giải

.....

